**MẪU SỐ 01**

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐƠN VỊ BÁO CÁO** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  | *……., ngày tháng năm 2025* |

**BÁO CÁO**

**Đánh giá việc thực hiện các quy định về chế độ làm việc**

**của giáo viên mầm non**

**1. Thông tin chung**

- Tên đơn vị:

- Loại hình tự chủ:

- Quy mô trường, lớp, giáo viên:

| **Stt** | **Nội dung** | **Tổng số** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- |
| **Dạy 01 buổi/ngày** | **Dạy 02 buổi/ngày** |
| 1 | Nhóm Nhà trẻ (03 đến 36 tháng) |  |  |  |
| 2 | Lớp mẫu giáo (3 tuổi đến 6 tuổi) |  |  |  |
| 3 | Giáo viên dạy nhóm Nhà trẻ |  |  |  |
| 5 | Giáo viên dạy lớp mẫu giáo |  |  |  |

**2. Kết quả thực hiện quy định về chế độ làm việc của giáo viên mầm non**

***2.1. Căn cứ pháp lý và thực tế triển khai thực hiện về chế độ làm việc của giáo viên***

…………..

***2.2. Thuận lợi, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân, đề xuất (nếu có)***

- Quy định về thời gian làm việc, thời gian nghỉ hằng năm của giáo viên.

- Quy định về giờ dạy của giáo viên.

- Quy định về chế độ giảm giờ dạy.

- Quy đổi một số hoạt động chuyên môn khác ra giờ dạy.

- Quy định khác (nếu có).

**3. Những quy định riêng của cơ sở giáo dục và địa phương về chế độ làm việc của giáo viên mầm non** *(nếu có, ngoài quy định tại Thông tư số 48/2011/TT-BGDĐT)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Loại văn bản** | **Số, ngày tháng, trích dẫn** | **Tóm tắt nội dung quy định về chế độ làm việc** | **Căn cứ ban hành** |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

**4. Thực trạng về thời gian làm việc của giáo viên mầm non**

- Số giờ làm việc nhiều nhất trong ngày của giáo viên:

+ Tổng số giờ làm việc trong ngày (không tính giờ ngủ của trẻ):

+ Giờ bắt đầu:

+ Giờ kết thúc:

- Số giờ làm việc ít nhất trong ngày của giáo viên:

+ Tổng số giờ làm việc trong ngày (không tính giờ ngủ của trẻ):

+ Giờ bắt đầu:

+ Giờ kết thúc:

- Chế độ đối với ***giờ trông trẻ buổi trưa***:

| **Hình thức chi trả chế độ trông trẻ buổi trưa** | **Mức chi trả** | **Văn bản hướng dẫn thực hiện (ghi rõ loại văn bản, số, ngày tháng, trích dẫn)** |
| --- | --- | --- |
| Chi trả bằng mức tiền hoặc hệ số tiền lương hằng tháng từ ngân sách nhà nước |  |  |
| Quy đổi thành giờ dạy và chi trả theo chế độ tiền lương dạy thêm giờ |  |  |
| Chi trả bằng mức tiền hoặc hệ số tiền lương hằng tháng từ nguồn huy động xã hội hóa |  |  |
| Vừa quy đổi thành giờ dạy và vừa được chi trả mức tiền hoặc hệ số tiền lương |  |  |
| Hình thức khác (nếu có) |  |  |

**5. Kiến nghị, đề xuất**

***5.1. Kiến nghị, đề xuất đối với địa phương***

***5.2. Kiến nghị, đề xuất đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo***

- Liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung quy định về chế độ làm việc của giáo viên mầm non.

- Các kiến nghị, đề xuất khác (nếu có).

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- …..;- Lưu: …. | **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**(Ký tên, đóng dấu) |